TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **146**/2023/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 188/2023/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1985; Trú tại: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Trần Hoàng M, sinh năm 1982. Trú tại: ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Thanh T và Trần Hoàng M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Thanh T và anh Trần Hoàng M thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa chị Huỳnh Thị Thanh T và anh Trần Hoàng M chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận chị Huỳnh Thị Thanh T và anh Trần Hoàng M không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Án phí Hôn nhân và gia đình là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, chị Huỳnh Thị Thanh T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0003606 ngày 31/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị Huỳnh Thị Thanh T được hoàn lại số tiền 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Xuân Triều